

## GIẤY ĐỀ NGHỊ VÀ HỢP ĐỒNG MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN REQUEST AND CONTRACT FOR OPENING SECURITIES TRADING ACCOUNT

Số tài khoản<sup>1</sup>/Account No.

Vào ngày...../...../....., Khách hàng và MAS giao kết Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán này (bao gồm việc đăng ký các dịch vụ do MAS cung cấp như: tài khoản chứng khoán cơ sở, tài khoản giao dịch ký quỹ, tài khoản chứng khoán phái sinh, dịch vụ tiện ích, phương thức bảo mật, thông tin tài khoản thụ hưởng và các dịch vụ khác (nếu có) tùy từng thời điểm).

On....., Client and MAS enter this Request and Contract for securities trading account (including the registration of services provided by MAS such as: normal securities account, margin account, derivatives account, utility services, authentic method, beneficiary account and other services (if any) from time to time).

### I. THÔNG TIN CHỦ TÀI KHOẢN (KHÁCH HÀNG)/INFORMATION OF ACCOUNT OWNER (CLIENT)

|                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên Cá nhân/Tổ chức (Chữ in hoa):<br><i>Individual/Organization Name</i>                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i> :                                                                                                                                                                                                                                            | Quốc tịch/ <i>Nationality</i> :                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Giới tính/ <i>Gender</i> :                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| Số định danh cá nhân/HC/Giấy CN ĐKDN số:<br><i>ID/Passport/ERC No</i> :                                                                                                                                                                                                                | Ngày cấp:<br><i>Date of issue</i> :                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Nơi cấp:<br><i>Place of issue</i> :                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| Địa chỉ liên lạc:<br><i>Contact address</i> :                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Nghề nghiệp/Ngành nghề kinh doanh (chính)/ <i>Career/ Business lines (main)</i> :                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Chức vụ/ <i>Position</i> :                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Khách hàng tích chọn/ <i>Client ticks into blank</i> :                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Nguồn gốc thu nhập, tài sản/<br><i>Source of fund, source of wealth</i><br><input type="checkbox"/> Lương/ <i>Salary</i><br><input type="checkbox"/> Kinh doanh/ <i>Business</i><br><input type="checkbox"/> Đầu tư/ <i>Investment</i><br><input type="checkbox"/> Khác/ <i>Others</i> | Thu nhập bình quân 6 tháng gần nhất (khách hàng cá nhân)<br><i>Recent 6M total income (individual Client)</i><br><input type="checkbox"/> < 100 triệu ( <i>million</i> ) VND<br><input type="checkbox"/> 100-200 triệu ( <i>million</i> ) VND<br><input type="checkbox"/> 200-500 triệu ( <i>million</i> ) VND<br><input type="checkbox"/> 500 triệu – 01 tỷ ( <i>billion</i> ) VND<br><input type="checkbox"/> > 01 tỷ ( <i>billion</i> ) VND | Tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất (khách hàng tổ chức)<br><i>Total revenue in latest 02 years (Institutional Client)</i><br><input type="checkbox"/> < 500 triệu ( <i>million</i> ) VND<br><input type="checkbox"/> 01-10 tỷ ( <i>billion</i> ) VND<br><input type="checkbox"/> 10-100 tỷ ( <i>billion</i> ) VND<br><input type="checkbox"/> > 100 tỷ ( <i>billion</i> ) VND |
| Mã số thuế (MST là số CCCD nếu Khách hàng không kê khai)/ <i>Tax code (Tax code shall be ID No. if Client does not declare)</i> :                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| *Số ĐTDD đăng ký giao dịch:<br>(Bắt buộc khi đăng ký dịch vụ)<br><i>Registered mobile phone number</i><br>(Compulsory for services registration)                                                                                                                                       | *Email đăng ký giao dịch:<br>(Bắt buộc khi đăng ký dịch vụ)<br><i>Registered email</i><br>(Compulsory for services registration)                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Fax:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |

### PHẦN DÀNH RIÊNG CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC/ ONLY FOR INSTITUTION

|                                                                         |                                     |                                        |
|-------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|
| Người đại diện/ <i>Represented by</i> :                                 |                                     | Chức vụ/ <i>Position</i> :             |
| Số định danh cá nhân/Hộ chiếu/<br><i>ID card No/ Passport No</i> :      | Ngày cấp:<br><i>Date of issue</i> : | Nơi cấp:<br><i>Place of issue</i> :    |
| Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i> :                             | Quốc tịch/ <i>Nationality</i> :     | Giới tính/ <i>Gender</i> :             |
| Giấy ủy quyền (nếu có UQ) số:<br><i>Power of attorney (if any) No</i> : |                                     | Ngày ký:<br><i>Date of execution</i> : |

### II. THÔNG TIN CÔNG TY CHỨNG KHOÁN/INFORMATION OF SECURITIES COMPANY

|                                                                                                             |                                             |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| <b>CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET (VIỆT NAM)</b><br><b>MIRAE ASSET SECURITIES (VIET NAM) JSC</b>   |                                             |
| Trụ sở/Head office: Tòa nhà Le Meridien, Tầng 7, Số 3C Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh |                                             |
| Điện thoại/Tel: (84-28) 3 910 2222                                                                          | Fax (84-28) 3 910 7222                      |
| Giấy phép thành lập và hoạt động số 130/GP-UBCK<br><i>Licence for establishment and operation No.</i>       | Ngày cấp 24/11/2021<br><i>Date of issue</i> |
| Người đại diện/ <i>Represented by</i> :                                                                     | Chức vụ/ <i>Position</i> :                  |
| Số định danh cá nhân/Hộ chiếu:<br><i>ID card No/ Passport No</i> :                                          | Ngày tháng năm sinh/ <i>Date of birth</i> : |
| Theo giấy ủy quyền số/POA No.: 138/2026/QĐ-TGD/MASHCM                                                       | Ngày/Date: 03/03/2026                       |

<sup>1</sup> Số tài khoản đồng thời là số hợp đồng/Account No. is concurrently the Contract number.

III. ĐĂNG KÝ DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN/REGISTRATION OF SERVICES AND SECURITIES TRADING INFORMATION

Khách hàng tích chọn để đăng ký sử dụng dịch vụ ở các mục bên dưới và chấp nhận các Điều khoản và Điều kiện của các Dịch vụ đã đăng ký theo Bộ T&C đính kèm.

Client ticks into blank for registration of services and accepts Terms and Conditions of registered Services according to the attached T&C.

1. Đăng ký mở tài khoản giao dịch/Registration of trading account opening

(\*) Ký xác nhận: Khách hàng ký tên để xác nhận đăng ký sử dụng dịch vụ. Chữ ký xác nhận phải đồng nhất với chữ ký bên dưới

Signature: Signature of Client is for registration of using service. Registered signature should be same as signature below

| STT/No | Loại tài khoản/Account type                                                                                                      | Đăng ký/Registration     | Ký xác nhận/Signature (*) |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|---------------------------|
| 1      | Giao dịch chứng khoán cơ sở /Underlying securities trading                                                                       | <input type="checkbox"/> |                           |
| 2      | Giao dịch ký quỹ chứng khoán /Margin services<br>(Chỉ áp dụng đối với khách hàng trong nước/Only applicable to domestic clients) | <input type="checkbox"/> |                           |
| 3      | Giao dịch chứng khoán phái sinh /Derivatives securities trading                                                                  | <input type="checkbox"/> |                           |
| 4      | Giao dịch trái phiếu riêng lẻ / Private bond trading                                                                             | <input type="checkbox"/> |                           |
| 5      | Giao dịch chứng chỉ quỹ/Fund trading                                                                                             | <input type="checkbox"/> |                           |

2. Đăng ký dịch vụ tiện ích/Registration of utility services

(\*) Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động chỉ áp dụng đăng ký đối với tài khoản thông thường/Automatic cash advance from sale of securities is only registered for normal account

| STT/No. | Dịch vụ/Services                                                                          | Đăng ký/Registration     |
|---------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 1       | Giao dịch trực tuyến/Web trading, mobile trading, HTS                                     | <input type="checkbox"/> |
| 2       | Giao dịch qua Tổng đài 1800 6277 / Call center trading 1800 6277                          | <input type="checkbox"/> |
| 3       | Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động/Automatic cash advance from sale of securities (*) | <input type="checkbox"/> |

3. Đăng ký phương thức bảo mật/Registration of authentic method

(Vui lòng chọn duy nhất 01 phương thức xác thực/Please choose 01 authentic method only)

☐ Smart OTP

☐ Hard OTP      Serial number: .....      Ký nhận/Received signature: .....

☐ Matrix Card      Serial number: .....      Ký nhận/Received signature: .....

4. Đăng ký thông tin tài khoản thụ hưởng/Registration of beneficiary account

Trường hợp không đăng ký tài khoản, đánh dấu “/” Không được để trống/ If the Client does not register Bank account, please tick “/” Not leave in blank.

| STT/No | Tên chủ tài khoản thụ hưởng (*)<br>/Name of beneficiary | Số tài khoản<br>/Account No. | Ngân hàng/Bank | Ký xác nhận trường hợp<br>khác chủ (*)<br>Signature if different from<br>account holder |
|--------|---------------------------------------------------------|------------------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|        |                                                         |                              |                |                                                                                         |
|        |                                                         |                              |                |                                                                                         |
|        |                                                         |                              |                |                                                                                         |

(\*): Trường hợp tài khoản thụ hưởng khác tên chủ tài khoản, Quý Khách hàng vui lòng trực tiếp đến đăng ký tại văn phòng MAS/If the beneficiary account is different from the name of the account holder, please come directly to register at MAS office.

IV. ĐỒNG Ý CỦA KHÁCH HÀNG LIÊN QUAN ĐẾN DỮ LIỆU CÁ NHÂN/CLIENT CONSENT TO PERSONAL DATA PROCESSING

Liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân của tôi/ In relation to processing of my personal data:

- (i) tôi xác nhận rằng tôi đã đọc kỹ các quy định của MAS về xử lý dữ liệu cá nhân tại Điều khoản điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân của MAS (có sẵn tại trang web <https://www.masvn.com/cate/bo-dieu-khoan-va-dieu-kien-1435> và tại MAS).

I acknowledge and confirm that I have read the Terms and Conditions on protection of personal data of MAS (available at <https://www.masvn.com/cate/bo-dieu-khoan-va-dieu-kien-1435> and at MAS)

(ii) tôi đồng ý với tất cả các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân được liệt kê tại Điều khoản điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân của MAS. Trong trường hợp cần nhắc thay đổi sự đồng ý về xử lý dữ liệu cá nhân, tôi hiểu tôi có thể liên hệ với MAS. Tôi hiểu và đồng ý rằng việc thay đổi sự đồng ý (bao gồm thay đổi đối với mục đích xử lý dữ liệu) có thể dẫn đến việc MAS không thể cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho tôi theo Hợp đồng này. Tôi hiểu và đồng ý rằng dữ liệu cá nhân của Tôi sẽ được truy cập và xử lý bởi nhân viên làm việc tại MAS theo sự phân công nội bộ từng thời kỳ.

I further consent to all purposes for which my personal data will be processed and transferred as listed in the Terms and Conditions on protection of personal data of MAS. I acknowledge that I may contact MAS if I contemplate any change in my consent to data processing by MAS. I understand and agree that any change in my consent (including consent to purposes of data processing and transferring of data) may cause MAS unable to provide services, products that I request for under this Contract. I understand and agree that my personal data will be accessed and processed by employees working at MAS according to internal assignments from time to time.

(iii) trên cơ sở tự nguyện và biết rõ về (a) loại dữ liệu cá nhân được xử lý (bao gồm dữ liệu cá nhân cung cấp cho MAS trước khi tôi ký Hợp đồng này), (b) mục đích xử lý dữ liệu cá nhân, (c) tổ chức, cá nhân được xử lý dữ liệu cá nhân, (d) cũng như các quyền và nghĩa vụ của tôi với tư cách là chủ thể dữ liệu, tôi, bằng việc ký Hợp đồng này, đồng ý về việc xử lý dữ liệu cá nhân của tôi theo các Điều khoản điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân của MAS.

I have obtained clear understanding of (a) types of personal data (which also includes my/our personal data that was provided to MAS prior to my signing of this Contract), (b) purposes of personal data being collected and processed, (c) organizations, individuals who process personal data, (d) as well as my rights and obligations as data subject, I, by signing this application, voluntarily consent to the processing of my personal data according to Terms and Conditions on protection of personal data of MAS.

(iv) trong trường hợp tôi có cung cấp dữ liệu cá nhân của người khác trong Hợp đồng này, tôi bảo đảm và cam kết rằng việc tôi thu thập và cung cấp dữ liệu cá nhân của những người đó là đúng theo quy định pháp luật. Tôi bảo đảm và cam kết thêm rằng những người đó biết, xác nhận và đồng ý về việc dữ liệu cá nhân của họ sẽ được xử lý theo các Điều khoản điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân của MAS.

In the event where I provide other person's personal data in this Contract, I warrant and undertake to ensure that the collection and provision of such personal data is conducted in accordance with applicable laws. I further warrant and undertake to ensure that such other people are aware of, acknowledge and agree to the processing of their personal data according to Terms and Conditions on protection of personal data of MAS.

V. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN ĐỐI TƯỢNG CÔNG BỐ THÔNG TIN / INFORMATION RELATING TO SUBJECT OBLIGATED FOR INFORMATION DISCLOSURE

Khách hàng giữ chức danh quản lý và/hoặc sở hữu từ 5% vốn điều lệ trở lên và/hoặc thuộc đối tượng phải công bố thông tin khi thực hiện giao dịch chứng khoán  
Client holds management position and/or owns from 5% of charter capital or more and/or Client is obligated to disclose Information upon trading

☐ Không/No  
☐ Có (Vui lòng kê khai thông tin bên dưới)/Yes (Please declare information as below)

| Tên CTĐC/Mã CK<br>Name of public company/Stock code | Chức vụ/Position | Tỷ lệ sở hữu/Ownership ratio                               | Khách hàng thuộc đối tượng CBTT (vui lòng chọn dựa trên mục Ghi chú dưới đây)<br>Clients under obligations to disclose information (please choose based on Note section below) |
|-----------------------------------------------------|------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                     |                  | <input type="checkbox"/> >=5% <input type="checkbox"/> <5% | <input type="checkbox"/> (1) <input type="checkbox"/> (2) <input type="checkbox"/> (3) <input type="checkbox"/> (4)                                                            |
|                                                     |                  | <input type="checkbox"/> >=5% <input type="checkbox"/> <5% | <input type="checkbox"/> (1) <input type="checkbox"/> (2) <input type="checkbox"/> (3) <input type="checkbox"/> (4)                                                            |
|                                                     |                  | <input type="checkbox"/> >=5% <input type="checkbox"/> <5% | <input type="checkbox"/> (1) <input type="checkbox"/> (2) <input type="checkbox"/> (3) <input type="checkbox"/> (4)                                                            |
|                                                     |                  | <input type="checkbox"/> >=5% <input type="checkbox"/> <5% | <input type="checkbox"/> (1) <input type="checkbox"/> (2) <input type="checkbox"/> (3) <input type="checkbox"/> (4)                                                            |
|                                                     |                  | <input type="checkbox"/> >=5% <input type="checkbox"/> <5% | <input type="checkbox"/> (1) <input type="checkbox"/> (2) <input type="checkbox"/> (3) <input type="checkbox"/> (4)                                                            |

Ghi chú/Note:  
(1) "Người nội bộ" được quy định tại Khoản 45, Điều 4 Luật chứng khoán 2019  
"Internal person" as provided in Clause 45, Article 4 of Law on Securities 2019  
(2) "Người có liên quan của người nội bộ" được quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán năm 2019  
"Related persons of internal persons" as provided in Clause 46, Article 4, Law on Securities 2019  
(3) "Người sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu đang lưu hành" có quyền biểu quyết của công ty đại chúng  
"Persons who own from 5% or more the common shares of public company"  
(4) "Cổ đông sáng lập trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng" của công ty đại chúng, CTCK đại chúng, thành viên sáng lập quỹ đại chúng  
"Founding shareholders in restricted period of transfer" of public company, public securities company, founding shareholder of public fund

VI. THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TUÂN THỦ FATCA/INFORMATION RELATING TO FATCA COMPLIANCE

Khách hàng tích vào ô trống để chọn đối tượng phải tuân thủ FATCA như sau:  
Client ticks into blank for choosing the object subject to compliance with FATCA as follows:

☐ (a) Khách hàng là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ hoặc là đối tượng phải khai thuế tại Hoa Kỳ<sup>2</sup>;  
Client is U.S. entity or U.S. citizen or resident or under tax declaration in U.S.

☐ (b) Khách hàng không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ, nhưng có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ<sup>3</sup>;  
Client is not U.S. entity or U.S. citizen or resident, however having signal to identify as U.S. entity or citizen or resident

☐ (c) Khách hàng không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ, và không có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ.  
Client is not U.S. entity or citizen or resident, and without signal to identify as U.S.

Bằng cách tích chọn vào các ô trống thích hợp ở trên và ký xác nhận trên văn bản này, Khách hàng cam đoan các thông tin được kê khai là chính xác và hoàn chỉnh. Khách hàng cam kết sẽ thông báo cho CTCK ngay khi có sự thay đổi về các thông tin đã kê khai như trên.

Trong trường hợp Khách hàng đánh dấu chọn (a) hoặc (b): Khách hàng cam kết cung cấp bộ tài liệu FATCA bao gồm mẫu đơn W9 hoặc W8-Ben hoặc các tài liệu chứng minh theo yêu cầu của CTCK trong vòng 30 ngày kể từ ký vào văn bản này. Trường hợp Khách hàng không cung cấp bộ tài liệu FATCA trong vòng 30 ngày cho MAS thì tài khoản của Khách hàng được phân loại là "Tài khoản chống đối".

Khách hàng đồng ý cho MAS truy cập tất cả thông tin liên quan đến tài khoản của Khách hàng. Đồng thời, cho mục đích tuân thủ các yêu cầu về rà soát Khách hàng của FATCA, Khách hàng, theo đây, đồng ý cho MAS báo cáo thông tin về các tài khoản của Khách hàng cho Sở thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) hoặc cơ quan thuế có thẩm quyền, thực hiện khấu trừ thuế theo yêu cầu đối với Tổ chức tài chính tuân thủ FATCA.

Trong trường hợp Khách hàng vi phạm các quy định về cung cấp thông tin, cố tình cung cấp thông tin sai lệch hoặc không cung cấp thông tin cá nhân liên quan đến FATCA làm ảnh hưởng đến việc tuân thủ FATCA của MAS thì MAS có quyền tạm ngừng giao dịch, đóng TKGDCK của Khách hàng mở tại MAS.

<sup>2</sup> Là công dân Hoa Kỳ hoặc đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ: Đối tượng cư trú tại Hoa Kỳ bao gồm đối tượng có thẻ xanh hoặc cá nhân lưu trú tại Hoa Kỳ ít nhất 31 ngày trong năm hiện tại và 183 ngày trong giai đoạn 3 năm, bao gồm năm hiện tại và 2 năm liền trước đó/Being a US citizen or resident of the United States: US residents include a green card holder or individual residing in the United States for at least 31 days in the current year and 183 days for a period of 3 years, including the current year and the previous 2 years

<sup>3</sup> Có dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ: Khách hàng có một trong những dấu hiệu sau: nơi sinh tại Hoa Kỳ, địa chỉ nhận thư hoặc địa chỉ thường trú tại Hoa Kỳ, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ, có chỉ định định kỳ chuyển khoản vào một/ các tài khoản tại Hoa Kỳ hay định kỳ nhận tiền từ một/ các tài khoản mở tại Hoa Kỳ, có ủy quyền còn hiệu lực cho một đối tượng có địa chỉ tại Hoa Kỳ, có địa chỉ nhận thư hộ hoặc giữ thư tại Hoa Kỳ/There are signals of US identification: The Client has one of the following signals: place of birth in the United States, mailing address or US permanent address, contact telephone number in the United States, available periodically assign a transfer to a US account or periodically receive money from an opened account in the United States, with a valid authorization for an object with an address in the United States, with an address accept letters or keep letters on behalf in the United States

By selecting and checking the appropriate boxes above and signing the confirmation on this document, Client warrants that the information declared is accurate and complete. The client commits to notifying the Securities Company as soon as there are any changes in the information declared above. In case the Client chooses (a) or (b): Client undertakes to supply the FATCA set of documents including the W9 or W8-Ben form or the documents required by the Securities Company within 30 days from the signing date of this document. In case the Client does not provide a FATCA set of documents within 30 days to MAS, the Client's account is classified as an "Opposition Account".

Clients allow MAS to access all information relating to Client's account. Also, for the purpose of complying with FATCA's Client Review requirements, Client hereby agrees to allow MAS to report Client account information to the U.S. Internal Revenue Service (IRS) or competent tax authorities, perform tax deduction as required for financial institutions complying with FATCA.

If Client violates the provision of information, deliberately provides false information or does not provide personal information related to FATCA that affects FATCA compliance of MAS, MAS has the right to suspend of trading and close the securities trading account of Client opened at MAS.

MAS hoàn toàn không chịu trách nhiệm trong các trường hợp sau:

MAS shall not be responsible in the following cases:

(i) Khách hàng không tìm hiểu các thông tin thay đổi liên quan đến FATCA.  
The client does not study the updated information relating to FATCA.

(ii) Khách hàng cố tình không cung cấp, cung cấp thông tin không đúng thời hạn, cung cấp thông tin sai lệch phục vụ việc rà soát thông tin FATCA của MAS.  
Client has an intention not to provide, or not provide information on time, provide wrong information for the checking of FATCA information of MAS

(iii) Khách hàng bị khấu trừ thu nhập theo yêu cầu FATCA trong trường hợp Khách hàng không đồng ý cung cấp thông tin.  
Client is deducted the income as required by FATCA in case Client does not agree to provide information.

VII. PHẢN XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG /CONFIRMATION OF CLIENT

1. Bằng việc ký vào Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán này, Khách hàng đồng ý tuân theo và chịu sự ràng buộc của Bộ Các Điều khoản và Điều kiện (gọi tắt là **Bộ T&C**) của Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán (gồm đăng ký sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán) bao gồm các nội dung tương ứng về điều khoản và điều kiện của Dịch vụ mà Khách hàng đã đăng ký.
- By signing this Request and Contract for opening securities trading account, Client agrees to comply with and be bound by the Terms and Conditions (hereinafter referred to as the **T&C**) of the Request and Contract for account Opening Contract (including the securities trading service registration) include the corresponding terms and conditions of the Services that Client has registered.
2. Xác nhận rằng chúng tôi đã đọc và hiểu Điều khoản điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân của MAS (có sẵn tại trang web <https://www.masvn.com/cate/bo-dieu-khoan-va-dieu-kien-1435> và tại MAS) là một phần không tách rời của các điều khoản và điều kiện điều chỉnh quan hệ giữa Khách hàng và MAS.
- confirm that I have read and understood the Terms and Conditions on protection of personal data of MAS (available at <https://www.masvn.com/cate/bo-dieu-khoan-va-dieu-kien-1435> and at MAS) which forms part of the terms and conditions governing relationship between the Client and MAS.
3. Khách hàng đồng ý và thừa nhận rằng đã nhận được việc tư vấn, giải thích về các nội dung của Bộ Các Điều khoản và Điều kiện bởi nhân viên MAS. Bộ T&C được MAS công khai tại <https://masvn.com/>, trụ sở chính của MAS và các chi nhánh của MAS. Khách hàng đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với các điều khoản & điều kiện của bộ T&C. MAS có quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hoặc chấm dứt toàn bộ, bất kỳ phần nào, bất kỳ điều, khoản, điểm nào của Bộ T&C này và bất kỳ điều kiện nào liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do MAS cung cấp và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với điều kiện là MAS sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, chấm dứt đó cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do MAS lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; hoặc (iv) SMS; hoặc (v) công bố trên website của MAS; hoặc (vi) các phương thức giao dịch điện tử, trước khi những thay đổi đó có hiệu lực. Việc sử dụng dịch vụ sau ngày mà các sửa đổi này có hiệu lực (theo thông báo của MAS) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các thay đổi đó. Nếu không đồng ý với bất kỳ sửa đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho MAS bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng các dịch vụ với MAS và/hoặc đóng tài khoản giao dịch trước khi những nội dung thay đổi có hiệu lực và việc chấm dứt này không làm phát sinh thêm bất kỳ trách nhiệm nào của MAS đối với Khách hàng.
- The Client agrees and acknowledges that he or she has received advice and explanations about all the contents of the T&C by MAS staff. The T&C is published on MAS's website at <https://masvn.com/>, and/or head office, branches. Client has read, understood and agreed with the terms and conditions of the T&C. MAS reserves the right to amend, supplement, cancel or terminate all, any part, any terms, clause, and points of this T&C and any conditions related to any services provided by MAS and Client automatically accepts that MAS will give notice of such amendment, supplement, cancellation, termination to Client through one of the methods selected by MAS such as: (i) send documents in writing; or (ii) a telephone with recording; or (iii) email; or (iv) SMS; or (v) publish on MAS website; or (vi) electronic trading methods, before such changes take effect. Using Services after the date these amendments take effect (as notified by MAS) will be deemed to be Client's full acceptance of such changes. If Client disagrees with any amendment, Client must notify MAS in writing of the cancellation or termination of use of the services with MAS and / or closing the securities trading account before the replaced content is in effect and this termination does not create any further liability of MAS to Client.
4. Khách hàng cam kết tất cả những thông tin cung cấp tại toàn bộ văn bản này là đầy đủ, trung thực, chính xác. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào về thông tin, Khách hàng có trách nhiệm thông báo kịp thời bằng văn bản đến MAS. Khách hàng cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với MAS khi sử dụng các dịch vụ tại MAS.
- The Client undertakes that all information provided in this entire document is complete, truthful and accurate. In case of any change of information, Client is responsible to promptly notify in writing to MAS. Client commits to fulfilling all obligations to MAS when using services provided by MAS.
5. Bộ T&C là một phần không tách rời của Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán này.
- The T&C is an integral part of the Request and Contract for opening securities trading account.

Giấy đề nghị và Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán này ("**Hợp đồng**") có hiệu lực kể từ ngày ký; được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, Khách hàng giữ 01 bản, MAS giữ 01 bản làm cơ sở thực hiện./.

This Request and Contract for opening securities trading account ("**Contract**") shall be effective from the execution date; is made into 02 copies of equal validity, Client keeps 01 copy, MAS keeps 01 copy for implementation./.

ĐỂ LÀM BẢNG CHỨNG, CÁC BÊN ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG NÀY BỜ VÀO NGÀY GHI TRÊN ĐÂY  
IN WITNESS WHEREOF, THE PARTIES HAVE EXECUTED THIS CONTRACT ON THE DAY WRITTEN ABOVE

| KHÁCH HÀNG/ THE CLIENT <sup>4</sup><br>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu- Sign, write full name, stamp)                                                                                                            | CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MIRAE ASSET (VIỆT NAM)<br>MIRAE ASSET SECURITIES (VIETNAM) JSC |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tôi đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với các điều khoản & điều kiện của bộ T&C<br>khi ký kết Hợp đồng này<br>I have read, understood and agreed to the terms & conditions of the T&C when<br>confirming the Contract | (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu-Sign, write full name, stamp)                                 |

<sup>4</sup> Chữ ký chính đồng thời là chữ ký mẫu/Official signature is concurrently the sample signature.